

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59/256/CTHN-TTHT  
V/v thuế suất thuế GTGT

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Công ty cổ phần Formach  
(Địa chỉ: Tổ dân phố khu ga, TT. Văn Điển, H. Thanh Trì, TP Hà Nội  
- Mã số thuế: 0100102809)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 191/TCKT 2023 ngày 26/07/2023 của Công ty cổ phần Formach (sau đây gọi tắt là Công ty) vướng mắc về mức thuế suất thuế GTGT, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam

- Căn cứ Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2022 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội:

+ Tại Điều 1 quy định giảm thuế giá trị gia tăng:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt



*hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.*

*Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.*

*Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.*

## *2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng*

*a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.”*

*+ Tại Điều 2 quy định hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện:*

*“Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện*

*1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.*

*...”*

*- Căn cứ Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ*

*Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, cung cấp hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% và không thuộc Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP.*

*Trường hợp Công ty cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thì không được áp dụng giảm thuế GTGT theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP.*

*Đề nghị Công ty căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đối chiếu mã sản phẩm của hàng hóa, dịch vụ mà Công ty cung cấp*

với mã sản phẩm của hàng hóa, dịch vụ tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP để thực hiện đúng theo quy định.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế, nghiên cứu các văn bản pháp luật về thuế, đối chiếu với các quy định pháp luật trích dẫn nêu trên để thực hiện đúng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 5 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng TKT5;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

p (6;3)

K. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG  
CỤC THUẾ  
THÀNH PHỐ  
HÀ NỘI  
TỔNG CỤC THUẾ  
VIỆT NAM  
Nguyễn Hữu Hùng

VIỆT NAM  
HỒ  
THUẾ